

BỘ GIÁO DỤC

QUYẾT ĐỊNH số 195-QĐ về việc quy định thể lệ kỳ thi hết cấp 1 trường phổ thông áp dụng từ năm học 1962 — 1963

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Căn cứ nghị định số 596-NĐ ngày 30-8-1956 ban hành quy chế trường phổ thông;

Căn cứ nghị định số 168-NĐ ngày 25-3-1959 ấn định thể lệ kỳ thi hết cấp 1 trường phổ thông;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Giáo dục cấp 1 và 2,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay bãi bỏ nghị định số 168-NĐ ngày 25-3-1959 nói trên và quy định dưới đây thể lệ kỳ thi hết cấp 1 trường phổ thông áp dụng từ năm học 1962 — 1963.

Chương I: NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 2. — Cuối mỗi năm học sẽ tổ chức kỳ thi hết cấp 1 cho học sinh đang học lớp 4 các trường phổ thông và học sinh đã học lớp 4 trước đây tại các trường này (học sinh cũ) nhưng chưa trúng tuyển kỳ thi hết cấp 1.

Sở hay Ty giáo dục ấn định ngày thi thống nhất cho các trường cấp 1 trong một thành phố hay tỉnh.

Điều 3. — Sở hay Ty giáo dục chỉ đạo các trường cấp 1 và các Hội đồng thi tiến hành kỳ thi hết cấp 1 dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính thành phố hay tỉnh.

Điều 4. — Không được dự kỳ thi hết cấp 1 ngay cuối năm đang học lớp 4 những học sinh sau đây:

— Học sinh đang học lớp 4 bị thi hành kỷ luật đuổi hẳn khỏi trường;

— Học sinh đang học lớp 4 đã nghỉ nhiều trong năm học (học sinh miền xuôi nghỉ quá 45 ngày, học sinh miền núi nghỉ quá 60 ngày, nghỉ một lần liên tục hay thành nhiều lần cộng lại) mà Hội đồng nhà trường, sau khi xét kết quả học tập, không cho học sinh dự thi vì học lực kém.

Khi trường quyết định không cho một học sinh đang học lớp 4 dự kỳ thi, phải báo cho gia đình học sinh biết rõ lý do ít nhất 15 ngày trước ngày thi.

Điều 5. — Trong thời hạn một tháng trước ngày mở kỳ thi, những học sinh cũ lớp 4 xin dự kỳ thi hết cấp 1 phải gửi đến trường mình đã theo học trước đây hồ sơ thi gồm có:

- a) Tờ ghi tên xin dự thi
- b) Bản chính học bạ cấp 1
- c) Bản sao giấy khai sinh

Một học sinh cũ lớp 4 có thể xin thi tại một trường không phải là trường mình đã theo học trước đây nếu trường này xét lý do của học sinh nêu ra chính đáng. Trong trường hợp này, học sinh gửi hồ sơ thi đến trường mình muốn xin dự thi.

Điều 6. — Sở hay Ty giáo dục, theo đề nghị của Hội đồng trường cấp 1, có thể quyết định cho miễn thi và công nhận trúng tuyển một học sinh đang học lớp 4 không dự thi được vì bị ốm trước ngày thi.

Khi gửi đề nghị của Hội đồng nhà trường về Sở hay Ty giáo dục, hiệu trưởng phải gửi đủ những giấy tờ sau đây:

- a) Biên bản cuộc họp của Hội đồng nhà trường đề xét và đề nghị về học sinh trên;
- b) Giấy chứng nhận của cơ quan y tế xã, thị xã hay khu phố về việc học sinh bị ốm không dự thi được kèm theo chứng thực của Ủy ban hành chính xã, thị xã hay khu phố;
- c) Học bạ của học sinh.

Sở hay Ty giáo dục, sau khi xét kỹ hồ sơ và thăm tra lại, chỉ quyết định cho học sinh trên trúng tuyển kỳ thi, nếu trong năm học lớp 4 học sinh thuộc loại có học lực khá và hạnh kiểm tốt.

Chương II: CHƯƠNG TRÌNH THI BÀI THI

Điều 7. — Chương trình thi là chương trình lớp 4 trường phổ thông đang áp dụng trong năm mở kỳ thi.

Điều 8. — Sở hay Ty giáo dục chọn đề thi thống nhất cho các Hội đồng thi hết cấp 1 trong một thành phố hay tỉnh. Đối với các trường cấp 1 miền núi trong một tỉnh, Ty giáo dục chọn đề thi riêng cho những Hội đồng thi của các trường này.

Điều 9. — Ông chủ tịch Hội đồng thi chịu trách nhiệm giữ hoàn toàn bí mật các đề thi. Một giờ trước giờ thi về môn nào, ông chủ tịch mới được mở phong bì đựng đề thi về môn ấy trước các ủy viên Hội đồng thi.

Điều 10. — Trong kỳ thi hết cấp 1, học sinh thi 4 bài thi viết theo trình tự và thời gian quy định dưới đây:

Điều 22. — Học sinh nào gian lận trong khi đang thi sẽ bị đuổi ra khỏi phòng thi và có thẻ, tùy theo lỗi nặng, nhẹ, bị cấm không được dự thi từ 1 đến 2 năm.

Điều 23. — Học sinh nào đã gian lận trong kỳ thi nhưng sau này mới tìm ra sự gian lận sẽ bị thi hành kỷ luật như: hủy bỏ kết quả trúng tuyển và thu hồi giấy chứng nhận, cấm không được dự thi từ 1 đến 2 năm.

Điều 24. — Việc đuổi học sinh gian lận ra khỏi phòng thi do chủ tịch Hội đồng thi quyết định và ghi rõ vào biên bản kỳ thi.

Việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển và thu hồi giấy chứng nhận do Sở, Ty giáo dục quyết định.

Việc cấm không cho học sinh dự thi do Bộ giáo dục quyết định.

Chương V: HỘI ĐỒNG THI

Điều 25. — Ủy ban hành chính thành phố hay tỉnh ra quyết định thành lập những Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi và cử thành phần của mỗi Hội đồng thi. Nếu xét cần thiết, Ủy ban hành chính thành phố hay tỉnh có thể ủy nhiệm cho Ủy ban hành chính huyện, Ủy ban hành chính thị xã hay khu phố phụ trách việc này.

Điều 26. — Trên nguyên tắc, mỗi trường cấp 1 sẽ tổ chức thành một Hội đồng coi thi riêng. Việc thành lập Hội đồng coi thi chung cho nhiều trường chỉ áp dụng trong trường hợp đặc biệt (trường có ít học sinh có thể thi ghép với một trường khác ở gần hoặc hai trường cấp 1 cùng học chung một trường sở).

Điều 27. — Tùy theo tình hình các trường cấp 1, có thể thành lập Hội đồng chấm thi riêng cho từng trường hoặc Hội đồng chấm thi chung cho nhiều trường.

Mỗi Hội đồng chấm thi liên trường chỉ được gồm nhiều nhất là 300 học sinh.

Điều 28. — Thành phần mỗi hội đồng coi thi hay chấm thi gồm có:

- 1 chủ tịch;
- 1 hay 2 phó chủ tịch (nếu xét cần có thêm phó chủ tịch)
- 1 thư ký;
- Một số ủy viên là giáo viên của trường cấp 1 có học sinh dự thi trong Hội đồng coi thi hay chấm thi;
- Một số ủy viên là giáo viên của trường cấp 1 không có học sinh dự thi trong Hội đồng coi thi hay chấm thi.

Số ủy viên này nhiều nhất bằng một nửa tổng số ủy viên trong Hội đồng thi.

Điều 29. — Hội đồng coi thi hay chấm thi có quyền quyết định mọi công việc của kỳ thi trong phạm vi Hội đồng và theo đúng những nguyên tắc đã quy định trong thẻ lệ kỳ thi.

Điều 30. — Chủ tịch Hội đồng coi thi hay chấm thi lãnh đạo toàn bộ công việc kỳ thi trong phạm vi Hội đồng thi.

Phó chủ tịch Hội đồng giúp chủ tịch lãnh đạo Hội đồng thi trong phạm vi những công việc được chủ tịch phân công.

Thư ký Hội đồng giúp chủ tịch làm những giấy tờ, sổ sách của Hội đồng thi (biên bản, sổ điểm v.v...)

Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ coi thi hay chấm thi thật nghiêm túc và theo đúng những thẻ lệ, chỉ thị hướng dẫn về việc coi và chấm thi.

Chương VI: GIẤY TỜ SỔ SÁCH—BÁO CÁO

Điều 31. — Học sinh làm bài thi trên giấy học sinh thường (giấy không có kẻ phách)

Sở hay Ty giáo dục phụ trách ấn định mẫu những giấy tờ, sổ sách dùng trong kỳ thi: tờ ghi tên xin dự thi của học sinh cũ, biên bản, sổ ghi tên và ghi điểm, giấy chứng nhận trúng tuyển cấp cho học sinh miền núi...

Điều 32. — Sau khi thi xong, chủ tịch Hội đồng chấm thi gửi ngay biên bản kèm toàn bộ hồ sơ kỳ thi về Sở hay Ty giáo dục.

Sở hay Ty giáo dục phụ trách lưu trữ và bảo quản những bài thi của học sinh trong thời hạn một năm học.

Điều 33. — Sau khi đã duyệt xong kết quả kỳ thi, Sở hay Ty giáo dục làm báo cáo tổng kết kỳ thi gửi về Bộ giáo dục, khu giáo dục (nếu có) và Ủy ban hành chính thành phố hay tỉnh.

Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. — Vụ Giáo dục cấp 1 và 2 phụ trách giải thích và ấn định thẻ thức áp dụng và thi hành quyết định này.

Điều 35. — Ủy ban hành chính các khu, thành phố và tỉnh, các ông Chánh văn phòng Bộ giáo dục, Vụ trưởng vụ giáo dục cấp 1 và 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 16 tháng 4 năm 1963

Bộ trưởng Bộ Giáo dục

NGUYỄN VĂN HUYỀN